

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÔ THỊ VIỆT HƯNG

NỘI DUNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I - LỚP 5
NĂM HỌC 2023 - 2024

I. MÔN TOÁN

1. Số học: Số tự nhiên, phân số, số thập phân.

- Đọc, viết, so sánh số thập phân.
- Thực hiện bốn phép tính cộng, trừ, nhân, chia số thập phân.
- Tính giá trị biểu thức, tìm thành phần chưa biết.
- Các bài toán có liên quan đến 4 phép tính.
- Sử dụng các tính chất giao hoán, kết hợp,... để tính nhanh.

2. Đại lượng: Khối lượng, độ dài, diện tích, thời gian.

- Đổi, so sánh đơn vị đo.
- Các phép tính với các đại lượng,...

3. Toán có lời văn:

- Toán về tỉ số phần trăm:
 - + Dạng 1: Tìm tỉ số phần trăm của hai số.
 - + Dạng 2: Tìm giá trị một tỉ số phần trăm của một số.
- Các dạng toán có lời văn đã học.

4. Hình học:

- Tính chu vi, diện tích của các hình đã học: Hình vuông, hình chữ nhật,...

II. MÔN TIẾNG VIỆT

1. Đọc tiếng: Các bài tập đọc từ tuần 10 đến tuần 16. Biết ngắt nghỉ hơi ở chỗ dấu câu. Biết đọc diễn cảm, thể hiện đúng cảm xúc của bài văn, bài thơ, phù hợp với nhân vật trong bài.

2. Đọc hiểu: Đọc và tìm hiểu nội dung 1 văn bản mới. Biết luyện đọc thầm, tìm hiểu nghĩa của các từ ngữ, chi tiết, hình ảnh, nhân vật, nội dung của bài đã đọc; bộc lộ được tình cảm, thái độ của nhân vật trong bài. Biết liên hệ, vận dụng nội dung bài với những việc làm của bản thân trong thực tế.

3. Chính tả: Nghe đọc và viết một đoạn chính tả khoảng 90 đến 100 chữ trong khoảng 15 phút. Học sinh trình bày sạch sẽ, đúng quy định đặc biệt các âm, vần dễ lẫn.

4. Luyện từ và câu:

- MRVT theo các lớp từ có quan hệ về nghĩa: Từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ

đồng âm, từ nhiều nghĩa.

- Mở rộng vốn từ: Bảo vệ môi trường, Hạnh phúc.
- Các từ loại: Danh từ, tính từ, động từ, đại từ, quan hệ từ.

5. Tập làm văn:

- Văn tả người.

III. MÔN KHOA HỌC

Học sinh ôn nội dung kiến thức các bài sau:

Bài 6: Vệ sinh ở tuổi dậy thì.

Bài 18: Phòng bệnh sốt xuất huyết.

Bài 19: Phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ.

Bài 28: Xi măng.

Bài 30: Cao su.

IV. MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ

Học sinh ôn nội dung kiến thức các bài sau:

1. Lịch sử:

Bài 1: “Bình Tây Đại nguyên soái” Trương Định.

Bài 7: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời.

Bài 12: Vượt qua tình thế hiểm nghèo.

Bài 13: Thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước.

*** Lưu ý: Ghi nhớ mốc thời gian và sự kiện lịch sử.**

2. Địa lí:

Bài 1: Việt Nam đất nước chúng ta.

Bài 3: Khí hậu.

Bài 8: Dân số nước ta.

Bài 14: Thương mại và du lịch.